

Số: /QĐ-UBND

Sơn Dương, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn xã Sơn Dương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn xã Sơn Dương.

(Có Kế hoạch kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể; Các Ông (bà) Trưởng thôn, các tổ công nghệ số cộng đồng và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Nội vụ (B/cáo);
- Sở KH&CN (B/cáo);
- TTr Đảng ủy, HĐND xã (B/cáo);;
- Chủ tịch, PCT UBND xã (C/đạo);
- UBMTTQ, các TC CT-XH (P/hợp);
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm Dịch vụ công xã;
- Các Tổ CNSCĐ trên toàn xã;
- Các doanh nghiệp;
- Các hộ sản xuất, kim doanh;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, Trung b;

(T/hiện);

CHỦ TỊCH

Phùng Việt Hưng

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn xã Sơn Dương

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương)*

Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; hoàn thành các tiêu chí thi đua tại Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” kèm theo Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn xã (sau đây viết tắt là “Phong trào thi đua”) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân xã Sơn Dương trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất nông nghiệp, kinh doanh và đời sống.

- Phát huy tính tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh với quan điểm “Người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển”.

- Góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, bảo đảm thiết thực và hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong đổi mới sáng tạo và chuyển đổi xanh.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

- Thi đua tạo đột phá trong tư duy, nhận thức và hành động: Xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi “xanh - số” là động lực then chốt của tăng trưởng, là nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh; là công cụ nâng cao hiệu quả quản trị, năng lực tự chủ quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh;

- Thi đua phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả;

- Thi đua đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác quốc tế;

- Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, Chính phủ số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào "Bình dân học vụ số" và các nền tảng số với mục tiêu "3 an": An ninh, an toàn và an dân;

- Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với các cơ quan, đơn vị, các phòng chuyên môn

- Hoàn thành sớm và có chất lượng các chỉ tiêu về ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và phát triển bền vững được giao tại các Nghị quyết, Kế hoạch của cấp trên.

- Tập trung vận động nhân dân phát triển sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ địa phương theo mô hình liên kết chuỗi giá trị; khuyến khích các hộ gia đình ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi.

- Thi đua xây dựng lối sống xanh thông qua việc khai thác, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, năng lượng; thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, xử lý rác thải tại nguồn và phát triển hạ tầng nông thôn bền vững.

- Chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn tại cơ sở liên quan đến chuyển đổi số, hỗ trợ sản xuất; tích cực đề xuất cải cách lề lối làm việc và đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính cho người dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; thực hiện hiệu quả việc xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Tích cực hỗ trợ, hướng dẫn các hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn tiếp cận các chính sách khuyến khích, ưu đãi về đổi mới công nghệ, chuyển đổi số; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ nhân dân và xã hội để đầu tư cho các mô hình sáng tạo, xanh và bền vững tại địa phương.

1.2. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

1.3. Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch kinh doanh lâu dài, bền vững, có tầm nhìn, có cấu trúc, mô hình kinh doanh chủ động, linh hoạt; đổi mới văn hóa doanh nghiệp mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo, giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải.

1.4. Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới

sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2. Hình thức khen thưởng

2.1. Khen thưởng hằng năm

- Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị Ủy ban nhân dân xã xét khen thưởng theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2.2. Khen thưởng sơ kết, tổng kết

- Xét tặng giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong phong trào.

- Tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng: Căn cứ thành tích trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của luật thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội xã và các Trưởng thôn trong việc trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng phong trào. Đưa nội dung thực hiện phong trào thi đua vào chương trình công tác hàng tháng, hàng quý để kịp thời chỉ đạo.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông qua hệ thống loa truyền thanh xã, các trang mạng xã hội (Zalo, Facebook), trang thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương và các thôn để người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của phong trào. Tập trung tuyên truyền để Nhân dân thấy rõ phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh là động lực trực tiếp để nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi và cải thiện chất lượng cuộc sống. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề tại các thôn để hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản và cách thức sản xuất nông nghiệp xanh..

- Thường xuyên theo dõi, phát hiện và động viên kịp thời các tập thể thôn, các hộ gia đình hoặc cá nhân có cách làm hay, sáng tạo trong chuyển đổi số và sản xuất xanh. Tập trung biểu dương, khen thưởng các cá nhân, hộ sản xuất có những đề xuất, sáng kiến hoặc giải pháp thực tiễn có giá trị, giúp tiết kiệm tài nguyên hoặc nâng cao hiệu quả kinh tế tại địa phương.

- Hằng năm, Phòng Văn hóa - Xã hội xã (Cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng) phối hợp với các đoàn thể tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai phong trào tại các thôn và các bộ phận chuyên môn. Việc kiểm tra nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các thôn và các hộ dân trong quá trình thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Đánh giá kết quả thi đua một cách thực chất, lấy hiệu quả công việc và sự hài lòng của người dân làm thước đo chính để xét khen thưởng.

V. THỜI GIAN

1. Thời gian thực hiện

- Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành 02 giai đoạn cụ thể:

* **Giai đoạn 1 (từ 2026 - 2027):** Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện và các tiêu chí thi đua chi tiết phù hợp với đặc thù địa phương trong Quý II/2026; Tổ chức triển khai, đôn đốc thực hiện phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; Tiến hành sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm vào cuối năm 2027 để chuẩn bị cho giai đoạn tiếp theo.

* **Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030):** Duy trì và phát triển phong trào dựa trên kết quả giai đoạn 1 và hướng dẫn của cấp trên; Tiến hành tổng kết toàn bộ phong trào vào năm 2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn UBND xã

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương để ban hành các văn bản chỉ đạo, cụ thể hóa các mục tiêu chuyển đổi số, chuyển đổi vào các kế hoạch hàng năm của xã. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và quyết tâm hành động trong đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

- Tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên trong việc hướng dẫn, giám sát phong trào.

- Phối hợp tham mưu xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua cụ thể đặc biệt các tiêu chí bảo vệ môi trường và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để làm căn cứ xét khen thưởng. Theo dõi, hướng dẫn các hộ sản xuất, kinh doanh áp dụng các biện pháp sản xuất ứng dụng công nghệ, giảm rác thải.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số. Bổ sung kết quả thực hiện Phong trào thi đua này thành một tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại thi đua hằng năm đối với các tập thể, cá nhân và cán bộ, công chức xã.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích đột phá.

3. Phòng kinh tế

Căn cứ Hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh và lựa chọn các tập thể, cá nhân thực hiện xuất sắc các tiêu chí để làm căn cứ bình xét khen thưởng

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

5. Đề nghị Ban xây dựng Đảng

Chỉ đạo triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” gắn với nhiệm vụ xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên; đưa nội dung phong trào vào sinh hoạt chi bộ; đồng thời chủ động kiểm tra, giám sát, kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gắn kết quả thực hiện phong trào với đánh giá, xếp loại tổ chức Đảng, đảng viên hằng năm, phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu.

6. Trung tâm Dịch vụ công xã

- Tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; tích cực tuyên truyền, phản ánh về Phong trào thi đua, những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua trên trang thông tin điện tử xã, các phương tiện thông tin đại chúng và các nền tảng số.

7. Hội đồng thi đua khen thưởng xã

- Phân công rõ trách nhiệm của các thành viên trong quá trình tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức phát động, hướng dẫn triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả; xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể, phù hợp với từng lĩnh vực, đối tượng.

- Chủ động theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện phong trào; kịp thời tham mưu biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần thúc đẩy phong trào phát triển sâu rộng trên địa bàn.

8. Các Doanh nghiệp, cơ sở Kinh doanh, Hợp tác xã trên địa bàn

- Chủ động sáng tạo, triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

- Tăng cường đầu tư, ứng dụng tiên bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị, điều hành, mở rộng thương mại điện tử, sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; nâng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng với xu thế phát triển mới.

- Chủ động thực hiện các giải pháp sản xuất, kinh doanh thân thiện môi trường; tiết kiệm năng lượng, tài nguyên; giảm thiểu chất thải, khí thải; từng bước chuyển đổi sang mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Tích cực tham gia các hoạt động liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng thương hiệu, nâng cao giá trị sản phẩm địa phương; đồng thời thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, bảo đảm quyền lợi người lao động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên địa bàn.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Chủ động triển khai, tuyên truyền sâu rộng đến Nhân dân về nội dung Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”; vận động người dân tích cực tham gia ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đời sống; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số.

- Tổ chức xây dựng, duy trì các mô hình thôn “chuyển đổi số”, “xanh - sạch - đẹp”; hướng dẫn Nhân dân thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên. Chủ động nắm tình hình, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; phát hiện, đề xuất biểu dương các mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

10. Các tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã

- Thực hiện phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người". Trực tiếp hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số cốt thiết như: ứng dụng định danh điện tử (VN eID), sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng bảo hiểm xã hội và các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt

- Tổ chức các buổi hướng dẫn tập trung tại nhà văn hóa thôn hoặc trực tiếp tại hộ gia đình về kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến để người dân có thể tự thực hiện các thủ tục hành chính ngay tại nhà, giảm thời gian và chi phí đi lại.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, hộ sản xuất tại thôn cách thức tạo tài khoản, đưa sản phẩm nông sản, đặc sản của địa phương lên các sàn thương mại điện tử và các trang mạng xã hội để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

- Tích cực tham gia xây dựng mô hình "Thôn thông minh", phân đầu mỗi thành viên trong tổ là một hạt nhân tiên phong, gương mẫu trong việc ứng dụng công nghệ vào đời sống và sản xuất.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ hàng năm, các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội, Đ/c Khuất Trần Trung) trước ngày **10/12** để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định./.